

Bản án số: 27/2023/HS-ST

Ngày 26-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NẬM NHÙN, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Đổng Văn Dũng**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trương Thế Phương Lan

2. Bà Nghiêm Thị Tú Anh

- Thư ký phiên toà: Ông Lý Văn Thắng - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Bá Đoàn - Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 25/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2023/QĐXXST-HS ngày 13/7/2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lò Văn C**, tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh năm 1984; Nơi sinh: huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: Tổ dân phố Noong Kiêng, thị trấn Nậm Nhùn, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Lò Văn Đ, đã chết và con bà Lò Thị T, sinh năm 1946; Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Vợ: Khoảng Thị T, sinh năm 1984 (đã ly hôn), con: có 01 con sinh năm 2005; Tiền án; tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án hình sự số 12/2016/HSST ngày 22/3/2016 của Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn áp dụng khoản 1 Điều 25 Bộ luật hình sự. Miễn trách nhiệm hình sự đối với Lò Văn C về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tại quyết định số: 06/QĐ - UBND ngày 04/01/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục thời hạn 24 tháng (đã được xóa tiền sự).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/3/2023, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Quàng Thị M**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nữ; sinh năm 1994; Nơi sinh: tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: bản Hìn 2, xã Na Sang, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 5/12; Con ông Quàng Văn X, đã chết và con bà Quàng Thị P, sinh năm 1968; Gia đình bị cáo có 05 anh em, bị cáo là con thứ tư trong gia đình; Chồng, con: Chưa có; Tiền án; tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/3/2023, hiện bị cáo đang bị

tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu. Có mặt tại phiên tòa.

Người tham gia tố tụng khác:

** Người làm chứng:*

- Chị Tòng Thị H, sinh năm 1989; trú tại: Tổ dân phố Noong Kiêng, thị trấn Nậm Nhùn, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu. Vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

- Anh Điều Văn H, sinh năm 1991; trú tại: Tổ dân phố Pá Kéo, thị trấn Nậm Nhùn, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu. Vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ, ngày 28/3/2023 bị cáo Lò Văn C đi bộ từ nhà mình đến cầu Nậm Nàn thuộc Tổ dân phố Noong Kiêng, thị trấn Nậm Nhùn, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu. Tại đây, C gặp và mua của một người đàn ông không rõ nhân thân 01 gói Heroine được gói bằng hai lớp nilon, lớp thứ nhất được gói bằng mảnh nilon màu trắng, lớp thứ hai được gói bằng mảnh nilon màu xanh với giá 1.500.000 đồng. Mua xong, C cất giấu trong người rồi đi về nhà. C cất gói Heroine vừa mua được trên giường ngủ. Khoảng 3 giờ sáng ngày 29/3/2023, C lấy ra gói Heroine tách ra một ít rồi cùng bạn gái là Quàng Thị M sử dụng dưới hình thức hít. Sử dụng xong, C để số Heroine còn lại cất ở cuối giường ngủ. Đến khoảng 6 giờ cùng ngày, C và M tiếp tục lấy gói Heroine ra để cùng nhau sử dụng dưới hình thức hít. Sau đó, C cầm gói Heroine để lại chỗ cũ trên giường. Trước khi ra đón xe khách đi huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên, C bảo M cầm gói Heroine mang đi để cùng nhau sử dụng, M đồng ý. M lấy gói Heroine cất vào trong túi quần bên trái rồi cả hai cùng ra đón xe khách. Khi lên xe khách mang biển kiểm soát 27F - 000.40 tuyến Nậm Nhùn - Điện Biên do Điều Văn H, sinh năm 1991 trú tại Tổ dân phố Pá Kéo, thị trấn Nậm Nhùn, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu cầm lái thì đã có Tòng Thị H, sinh năm 1989, trú tại Tổ dân phố Noong Kiêng, thị trấn Nậm Nhùn, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu đang ngồi ở hàng ghế thứ hai sau ghế lái. C và M ngồi cùng nhau ở hàng ghế thứ ba từ trên xuống phía bên ghế lái xe. Khi xe khách đi đến Km 23+800 tỉnh lộ 127 thuộc tổ dân phố Pá Kéo, thị trấn Nậm Nhùn, huyện Nậm Nhùn thì bị Công an huyện Nậm Nhùn kiểm tra. Quá trình kiểm tra hành khách, phát hiện bắt quả tang Quàng Thị M cầm trong tay trái 01 gói Heroine. Công an lập biên bản bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số Heroine. Ngày 29/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nậm Nhùn đã tiến hành thành lập Hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu giám định và niêm phong vật chứng. Tại kết luận giám định số 17 ngày 29/3/2023 của người giám định tư pháp theo vụ việc, kết luận: số chất bột khô màu trắng thu giữ của Quàng Thị M có khối lượng là 2,44 gam, trích 0,17 gam gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu để giám định. Tại kết luận giám định số 387/KL - KTHS ngày 31/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: “*Mẫu chất bột, màu trắng gửi giám định là ma túy, loại: Heroine*”.

Bản cáo trạng số 17/CT-VKS ngày 05/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân

huyện Nậm Nhùn đã truy tố các bị cáo Lò Văn C, Quàng Thị M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về Bản kết luận điều tra của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nậm Nhùn và Bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với cả hai bị cáo, xử phạt bị cáo Lò Văn C mức án tù 02 năm đến 02 năm 6 tháng tù, bị cáo Quàng Thị M mức án tù 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Về xử lý vật chứng: Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lò Văn C và Quàng Thị M thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Bản cáo trạng, không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn.

Tại lời nói sau cùng các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nậm Nhùn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Xét lời khai nhận tội của bị cáo Lò Văn C và bị cáo Quàng Thị M tại phiên tòa là phù hợp với nội dung vụ án, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thu thập hợp pháp. Như vậy, có đủ cơ sở để xác định: Hồi 7 giờ 15 phút, ngày 29/3/2023, khi xe khách đi đến Km 23+800 tỉnh lộ 127 thuộc địa phận tổ dân phố Pá Kéo, thị trấn Nậm Nhùn, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu, bị cáo Lò Văn C và bị cáo Quàng Thị M đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói Heroine có khối lượng 2,44 gam mục đích để cùng nhau sử dụng thì bị Công an huyện Nậm Nhùn phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, quan điểm về tội danh và đề nghị mức hình phạt, án phí, vật chứng liên quan đối với các bị cáo của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Khi thực hiện hành vi các bị cáo đều là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do bản thân các bị cáo có sử dụng ma túy nên vẫn cố ý thực hiện. Hành vi đó

là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên bị cáo Lò Văn C có nhân thân xấu. Năm 2016 bị cáo C bị Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn áp dụng khoản 1 Điều 25 Bộ luật Hình sự Miễn trách nhiệm hình sự về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 04/01/2011 bị cáo bị Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục thời hạn 24 tháng (đã được xóa tiền sự).

Về vai trò của các bị cáo trong vụ án: Trong vụ án này, bị cáo Lò Văn C là người đã trực tiếp bỏ tiền mua Heroine để sử dụng, do vậy phải chịu trách nhiệm với vai trò chính. Bị cáo Quảng Thị M là đồng phạm thực hành tích cực nên cũng phải chịu trách nhiệm tương xứng với hành vi phạm tội của mình theo quy định tại Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò của các bị cáo xét thấy cần thiết phải xử mức hình phạt thật nghiêm khắc để răn đe, giáo dục, cải tạo các bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng bản thân các bị cáo nghề nghiệp làm ruộng, nguồn thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: Đối với 2,27 gam Heroine và vỏ bì sau khi mở niêm phong được đựng trong một phong bì thư do Công an huyện Nậm Nhùn lưu hành. Mặt trước của bì niêm phong có ghi: Vật chứng còn lại và vỏ bì niêm phong sau khi mở niêm phong của Quảng Thị M, sinh năm 1994, trú tại bản Hin 2, xã Na Sang, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên. Mặt sau của bì niêm phong các mép được dán kín, trên mép dán của phong bì niêm phong dùng mảnh giấy trắng dán đè lên, trên mảnh giấy trắng có thể hiện chữ ký, họ và tên của Lò Văn Vĩ, Vũ Mạnh Hiếu, Nguyễn Bá Đoàn, Nguyễn Thành Đạt, Lò Đại Khánh, Quảng Thị M và đóng 02 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu ở hai đầu mép dán; xét thấy đây là vật chứng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Những vấn đề liên quan:

Về nguồn gốc 2,44 gam Heroine bị cáo Lò Văn C khai mua của một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch. Quá trình điều tra, không xác định được người đàn ông này nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Điều Văn H là người lái xe khách chở C và M, Hùng không biết

việc C và M tàng trữ trái phép chất ma túy nên nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nậm Nhùn không đề cập xử lý với Điều Văn H là có căn cứ.

[7] Về án phí: Các bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 135; Điều 136; Điều 106; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với các bị cáo.

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn C và Quàng Thị M đều phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

[2] Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Lò Văn C 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/3/2023.

Xử phạt bị cáo Quàng Thị M 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/3/2023.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

[3] Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 2,27 gam Heroine và vỏ bì sau khi mở niêm phong được đựng trong một phong bì thư do Công an huyện Nậm Nhùn lưu hành. Mặt trước của bì niêm phong có ghi: Vật chứng còn lại và vỏ bì niêm phong sau khi mở niêm phong của Quàng Thị M, sinh năm 1994, trú tại bản Hin 2, xã Na Sang, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên. Mặt sau của bì niêm phong các mép được dán kín, trên mép dán của phong bì niêm phong dùng mảnh giấy trắng dán đè lên, trên mảnh giấy trắng có thể hiện chữ ký, họ và tên của Lò Văn Vĩ, Vũ Mạnh Hiếu, Nguyễn Bá Đoàn, Nguyễn Thành Đạt, Lò Đại Khánh, Quàng Thị M và đóng 02 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu ở hai đầu mép dán.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 14 giờ 40 phút ngày 12/7/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nậm Nhùn với Chi Cục thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn.

[4] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân cấp trên./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Nậm Nhùn;
- Chi Cục THADS huyện Nậm Nhùn;
- Công an huyện Nậm Nhùn;
- Các bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

